

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày 24 - 02 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Hà và bà Vũ Thị Kim Dung

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Đỗ Văn Q, sinh ngày 22/5/1992, tại Vinh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Y L, xã T Y, huyện S L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T (đã chết) và bà Hà Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01, Tại Quyết định số 11/2019/QĐ-TA ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Văn Q thời gian là 20 tháng, ngày 09/05/2021 Q chấp hành xong, đến nay chưa được xóa tiền sự; nhân thân: Tại Quyết định số 13/2016/QĐ-TA ngày 16/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Văn Q thời gian là 18 tháng, ngày 05/05/2018 Q chấp hành xong; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPHC ngày 16/02/2019 của Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, Q chưa nộp phạt đến nay đã hết thời hiệu thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/12/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn V T, xã V H, huyện T D, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 07/12/2021, Đỗ Văn Q bắt xe bus tuyến 03 từ thị trấn Tam Sơn, huyện Sông Lô đến thành phố Vĩnh Yên mục đích xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Q đi bộ trên đường Lam Sơn, thuộc phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, khi đi đến khu vực phía trước cổng trường Tiểu học Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, Q phát hiện phía trước cổng trường có dựng 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 88K1 – 358.53 của anh Nguyễn Văn H không có ai trông giữ nên Q nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy. Q đi đến vị trí chiếc xe máy trên và sử dụng 01 chiếc văm phá khóa bằng kim loại mà Q đã chuẩn bị từ trước cắm vào ổ khóa điện xe máy trên và phá ổ khóa điện. Sau khi khởi động được chiếc xe, Q ngồi lên xe và điều khiển xe đi về phía huyện Lập Thạch. Đến khoảng 8 giờ sáng ngày 09/12/2021, Q điều khiển xe máy đến địa bàn thị trấn Tam Sơn, huyện Sông Lô để tiêu thụ thì bị Công an thị trấn Tam Sơn kiểm tra hành chính. Khi hỏi về nguồn gốc chiếc xe máy trên, Q thấy không thể che giấu hành vi của mình nên đã có đơn xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe máy của mình như đã nêu trên. Công an thị trấn Tam Sơn đã lập biên bản sự việc và bàn giao đối tượng cùng vật chứng của vụ án cho Công an thành phố Vĩnh Yên để giải quyết.

Ngày 07/12/2021, anh Nguyễn Văn H đến Công an thành phố Vĩnh Yên trình báo về việc anh bị mất trộm chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 88K1-35853.

Tại kết luận định giá số 212 ngày 10/12/2021, Hội đồng định giá kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 88K1-35853 đã cũ, đã qua sử dụng có giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Tại Cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 26/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Đỗ Văn Q về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Bị hại anh Nguyễn Văn H tại phiên tòa vắng mặt nhưng tại Cơ quan điều tra anh H khai nhận như nội dung Bản cáo trạng nêu trên. Quá trình điều tra anh H đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe máy, sau khi nhận lại tài sản anh H không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 01 năm – 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày

09/12/2021). Về hình phạt bổ sung do bị cáo là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa bằng kim loại. Bị cáo Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đỗ Văn Q không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Văn Q tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 07/12/2021, tại trước cổng trường Tiểu học Tích Sơn thuộc phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, Đỗ Văn Q thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 88K1-35853 đã qua sử dụng, bên trong có 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, 01 Chứng minh nhân dân và 01 Đăng ký xe mô tô đều mang tên Nguyễn Văn H. Trị giá chiếc xe máy Q trộm cắp theo Kết luận định giá là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Văn Q đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 3 năm.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng . . . thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 3 năm nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Bị cáo Q không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào và được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn

khai báo, bị cáo đầu thú theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt. Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 88K1-35853, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Đăng ký xe máy BKS 88K1-35853 đều mang tên Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H, ngày 15/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên đã trả lại cho anh H những tài sản trên.

Đối với 01 vạm phá khóa bằng kim loại mà Q sử dụng để trộm cắp tài sản không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh H đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe máy, sau khi nhận lại tài sản anh H không yêu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Đỗ Văn Q 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 09/12/2021).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa bằng kim loại (đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án TP Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đường

